

Bs Huân Thụ Thụ y Tiên -

1. ĐỐI CƯỢNG

Theo YHCT không ghi nhận danh từ “Bệnh loét dạ dày tá tràng”, chủ yếu dựa vào những biểu hiện triệu chứng của bệnh, do đó viêm loét dạ dày tá tràng được xếp vào phạm trù chứng “Vị thũng, Tào tấp, Vị thũng.”

2. NGUYÊN NHÂN

Chủ yếu do ngoại tà phạm Vị, mất chức tiết dịch, chức trợ tiêu hóa Vị, tình chí ngại thũng, Can khí phạm Vị, thức chất Tỳ hư, hậu thiên tiết dịch.

Thấp tà dễ phạm vào Tỳ vị, ngưng trệ thức chất âm hậu dạ sinh thấp nhiệt, ngưng trệ thức chất dịch hậu dạ sinh hàn thấp, ngại mà tà khí phạm phổi làm trở chướng năng của khí cơ, khi n vị khí bất hoà gây ra bệnh.

Ăn uống không điều độ, no đói thất thường dễ làm tổn thương Tỳ vị, vị n hoá thất thường, thức ăn không tiêu hoá được dễ dẫn đến quặn khi n khí cơ không lưu thông, không thức chất hậu năng hoà giáng mà biểu hiện nên vùng thũng vị chướng đau.

Tình chí lo lắng, ưu tư phiền muộn thoái quá, khi n Can mất sự tiết mà hoành nghêch phạm vào vị. Nếu can uất hoá nhiệt, nhiệt hoá dẫn đến thũng vị phạm âm của Vị khi n Vị không được nhu nhuận khi n vùng thũng vị đau âm . Nếu khí uất lâu ngày, huyết dẫn ch không được lưu thông khi n cho huyết mạch ngưng trệ, huyết Vị biểu hiện nên vùng thũng vị đau nhói có thể.

Thức chất Tỳ vị hậu nhớt của hoả bệnh lâu ngày phức tạp kém, hoả cơ dễ dẫn đến thu cơ không thích hợp dễ làm tổn thương dẫn Tỳ vị, khi n Tỳ vị hậu nhớt, khí hậu không thức vị n hoá hoả cơ

Viêm loét dạ dày tá tràng theo Y học cổ truyền

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 19 Tháng 5 2026 09:51 -

dùng không ôn dùng mà gây ra vùng thượng vị đau tức.

3. CƠ CHẾ BỆNH

Cơ chế bệnh của thức ăn chế biến yếm ẩm:

- Khí trệ
- Hàn ngưng tụ
- Tích tích
- Huy t
- Thấp nhiệt

Cơ chế bệnh của hàn chế biến ẩm:

- Khí (dùng) hàn
- Âm hàn

Cơ chế bệnh sinh của bệnh là do khí của V bị tắc trệ, mất chức tiết dùng, V không hoà giáng mà sinh ra “bất thông tắc thượng, thượng vinh tắc thượng”.

Bệnh chia làm 2 nhóm chính: hàn chế biến và thức ăn chế biến.

- Hàn chế biến ẩm: T v hàn hàn, V âm bất túc.
- Thức ăn chế biến ẩm: Can v bất hoà, Can v uất nhiệt, V l c huy t, T v thấp nhiệt.

Các yếu tố khởi phát bệnh là do ăn uống không điều độ hoặc yếu tố tâm lý. Khi yếu tố tâm lý không thể thái độ trên thượng vị Can, Can khí uất trệ hoành nghêch phạm V, V mất chức năng hoà giáng, Can khí làm trên thượng vị T khi n T không vận hoá, thấp trệ n sinh ho c thấp trệ hoá nhiệt, thấp nhiệt đi lên trên khi n V khí thượng nghêch sau cùng khí uất hoá ho c gây trên thượng vị âm, khí trệ hàn ngưng tụ mà trên thượng vị phần dùng ho c khí trệ mất chức mà hình thành nên đau do huy t.

Viêm loét dạ dày tá tràng theo Y học cổ truyền

Vị trí bài Biên tập viên

Thứ ba, 19 Tháng 5 2026 09:51 -

Tính chất bệnh chia ra hàn, nhiệt, hàn, nhiệt.

4. ĐIỀU TRỊ THEO Y HỌC CỔ TRUYỀN

Phép trị chính: Kiện Tỳ lý khí, hoà Vị chớ thũng, thanh nhiệt hoá ứ.

Trong trường hợp đang trong giai đoạn hoạt động của bệnh, biểu hiện ra các triệu chứng lâm sàng thuộc “Thức chứng” nên dùng phép: “Lý khí đở trệ, thanh nhiệt hoá ứ.”

Trong trường hợp vết loét lâu ngày hoặc bệnh tái phát nhiều lần, nên dùng phép tiêu bệnh kiêm cố nhiệt như kiện Tỳ - lý khí hoặc hoà Vị - hoá ứ.

Trong trường hợp có nhiễm vi khuẩn Helicobacter pylori, vết loét lâu hoặc xuất huyết tiêu hoá trên, nên kết hợp thêm phương pháp của Tây y.

Các phương pháp điều trị có thể như:

- Hào châm
- Điện châm
- Cồn
- Nhĩ châm
- Đốt u châm
- Laser châm
- Thuốc châm
- Châm y ch

Các phương pháp được áp dụng đa dạng, tùy trường hợp bệnh trên lâm sàng.

5. MẬT SỮ VÀ THUỐC DÙNG TRONG VIÊM LOÉT DẠ DÀY TÁ TRÀNG

Các loại thảo dược được sử dụng khá nhiều như Hẹ phiêu tiêu, Diên hống sách, Bạch cập, Xuyên luyện tử, Ô tặc cốt, Bối mẫu, Hủ phác, Đan sâm, Mộc hương, Sa nhân...

Hẹ phiêu tiêu được nghiên cứu là kê đơn nhiều nhất, thành phần chính là Canxi cacbonat chiếm 80-85% có thể hoạt động như một loại thuốc kháng acid giúp giảm sự khó chịu do hoạt động tăng tiết acid quá mức trong dạ dày. Kết hợp Hẹ phiêu tiêu và Bối mẫu giúp ngăn ngừa tổn thương dạ dày do ethanol trên mô hình thí nghiệm chuột.

Diên hống sách là thảo dược được kê đơn thứ hai, được sử dụng rộng rãi trong điều trị phức tạp do khí trệ. Nó đã được báo cáo về hiệu quả ức chế sự hoạt động của H.pylori, chữa lành vết loét và giảm đau. Ngoài ra các vị thuốc khác cũng có hiệu quả đáng kể trong bệnh viêm loét dạ dày tá tràng như Bạch cập, không chỉ có tác dụng chống viêm mà còn có tác dụng cầm máu, Xuyên luyện tử thì có tác dụng giảm đau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đới học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ môn nhi khoa đông y, “Bệnh học và điều trị nhi khoa kết hợp đông Tây y, Tập 2”.